

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày: 31-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG**

- *Tanh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Ông **Nguyễn Trung Du**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Triệu Thị Ngọc Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Lương** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXX-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Vương Q (Q L) – sinh ngày 06 tháng 6 năm 1993, tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1969; Anh, chị em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất là bị cáo; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: không

Tiền án: 01

Ngày 26/5/2017 Tòa án nhân dân huyện V tuyên 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp Anh án xong ngày 19/5/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Lê Minh N**, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 555A/2 ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Người làm chứng: chị **Nguyễn Thị Tuyết M**, sinh năm: 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 07/5/2023 Công an huyện Vũng Liêm nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại quán cà phê biển hiệu “Tùng M” của chị Nguyễn Thị Tuyết M thuộc ấp X, xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, có đối tượng nghi vấn sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm tiến hành kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm pháp quả tang đối với Nguyễn Vương Q có hành vi tàng trữ vũ khí. Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 giấy phép lái xe (bản sao), 01 giấy giấy đăng ký xe, 02 thẻ ngân Ang, 01 khẩu súng ngắn ổ quay màu đen thân súng có chữ XIAOYUELIANG, 02 viên đạn, 01 xe mô tô biển số 71B2-89935 và số tiền 1.063.000 đồng.

Qua điều tra Nguyễn Vương Q khai nhận: Vào khoảng tháng 3/2023 Q dùng điện thoại di động truy cập vào mạng xã hội Youtube, có trang quảng cáo “Súng đồ chơi cao cấp ZP5”. Q thấy thích và muốn có súng để phòng thân nên đã liên hệ số điện thoại có sẵn trên trang gặp người thanh niên (không rõ tên họ địa chỉ) hỏi mua khẩu súng. Người thanh niên bán khẩu súng với giá 2.000.000 đồng thì Q đồng ý mua. Đến khoảng 01 tuần sau thì người thanh niên điện thoại cho Q hẹn địa điểm quán cà phê không rõ địa chỉ, gần vòng xoay An Khánh, cầu Rạch Miễu, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, để giao súng. Khi gặp nhau, Q đưa số tiền 2.000.000 đồng cho người thanh niên và nhận gói hàng bên trong chứa 02 hộp đựng phụ tùng của cây súng. Sau khi nhận xong, Q mang về nhà thuê ở ấp Phú Hòa, xã Phú An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, lấy phụ tùng súng lắp ráp lại thành khẩu súng và lắp đạn vào bắn thử 01 viên nhưng không nổ. Q tháo lấy viên đạn ra ném bỏ và mang khẩu súng có chứa 02 viên đạn cất giữ trong nhà thuê. Đến ngày 02/5/2023 Q mang khẩu súng có chứa 02 viên đạn cất giấu vào cốp xe biển số 71B2-89935 rồi đi về nhà ở ấp Phước Lộc, xã Trung Thành, huyện Vũng Liêm, cho đến ngày 07/5/2023 thì bị bắt quả tang.

Sau đó vụ việc được chuyển đến Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 3283/KL-KTHS ngày 23/5/2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1/ Khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay chế tạo thủ công bắn đạn nổ cỡ (5,6 x 15,5)mm. Hiện tại súng còn bắn đạn nổ.

2/ 02 viên đạn gửi giám định là vũ khí thể thao, thuộc loại đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm, không phải là vũ khí quân dụng, sử dụng cho khẩu súng nêu trên và các loại súng thể thao, súng quân dụng, súng chế tạo thủ công khác. Hai viên đạn này còn sử dụng bắn được.

Quá trình điều tra Nguyễn Vương Q đã khai nhận Anh vi phạm tội của mình phù hợp tang vật thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng và các chứng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người thanh niên bán súng cho Q không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 71B2-89935, qua xác minh xe mô tô biển số 71B2-89935 có nguồn gốc là xe mô tô sirius biển số 71B4-51993, do Lê Minh N, sinh năm 1996, địa chỉ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre, cầm cố cho Q với số tiền 2.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng, Q nhặt được giấy đăng ký xe mô tô 71B2-89935 mang tên Trần Thị Kim N, nên đã thuê người làm biển số giả 71B2-89935 để gắn vào xe sử dụng. Việc Q sử dụng xe đề tàng trữ vũ khí N không biết nên không có căn cứ xử lý.

Về vật chứng vụ án:

- Ngày 22/6/2023 Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu A là mẹ của Nguyễn Vương Q nhận và quản lý tài sản gồm: 01 giấy phép lái xe bản sao, 02 thẻ ngân Ang và số tiền 1.063.000 đồng.

- 02 (hai) viên đạn đã bắn thực nghiệm khi trưng cầu giám định.

Hiện đang tạm giữ:

+ 01 khẩu súng Rulo màu đen, trên thân súng có chữ XIAOYUELIANG

+ 01 xe mô tô gắn biển số 71B2-89935; 01 biển số xe mô tô 71B4-51993, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh; 01 giấy đăng ký xe Trần Thị Kim N.

Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSHVL ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Vương Q về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:

- Về trách Nệm hình sự tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vương Q phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Áp dụng: khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vương Q có mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu và tiếp tục giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Long xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 khẩu súng Rulo màu đen, trên thân súng có chữ XIAOYUELIANG.

- Trả lại cho anh Lê Minh N 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius và 01 biển số xe mô tô 71B4-51993.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biên số 71B2-89935; 01 (một) giấy đăng ký xe Trần Thị Kim N.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vương Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nA nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh;

* Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Vương Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Q: Không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Anh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Anh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Anh tố tụng, người tiến Anh tố tụng. Do đó, các Anh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Anh tố tụng, người tiến Anh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 07/5/2023 tại quán cà phê biển hiệu “Tùng M” của chị Nguyễn Thị Tuyết M, thuộc ấp Xuân Minh 1, xã Trung Tân, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Vương Q có Anh vi tàng trữ trái phép vũ khí. Tang vật thu giữ gồm: 01 khẩu súng ngắn ổ quay màu đen thân súng có chữ XIAOYUELIANG, 02 viên đạn. Qua giám định 01 khẩu súng ngắn ổ quay màu đen thân súng có chữ XIAOYUELIANG là vũ khí quân dụng.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Anh vi của bị cáo Nguyễn Vương Q đã phạm tội “Tàng trữ trái

phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Vũ khí quân dụng là đối tượng được NA nước quản lý chặt chẽ để bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ cho Nệm vụ bảo vệ tổ Q. Bị cáo là người có năng lực trách Nệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ vũ khí quân dụng mà không được phép của cơ quan NA nước có thẩm quyền là Anh vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện Anh vi phạm tội với lỗi cố ý. Anh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm các quy định của NA nước về sản xuất, quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu và gây tác hại về Nền mặt đối với đời sống xã hội. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với Anh vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng chống tội phạm trong xã hội.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Tuy Nền khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm do bị cáo Q đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và chưa được xóa án tích.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo tAnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Anh vi của bị cáo; bị cáo có cha ruột là thương binh có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 (một) khẩu súng Rulo màu đen, trên thân súng có chữ XIAOYUELIANG hiện Cơ quan an ninh Điều tra đã nhập kho vật chứng tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Long quản lý, bảo quản là vũ khí thuộc nhóm vũ khí quân dụng nên cần tịch thu và tiếp tục giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Long xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius và 01 biển số xe mô tô 71B4-51993: qua điều tra, xác minh nguồn gốc xe mô tô này là của anh Lê Minh N cầm cho bị cáo Q. Anh N không biết việc Q sử dụng xe mô tô này để tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và có yêu cầu được nhận lại xe, do đó, cần trả lại cho anh N xe mô tô này.

- Đối với 01 (một) biển số 71B2-89935; 01 (một) giấy đăng ký xe Trần Thị Kim N do bị cáo nhật được giấy chứng nhận đăng ký xe tên Trần Thị Kim N nên đã làm giả biển số cho khớp với giấy chứng nhận nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, bị cáo sử dụng để liên hệ mua vũ khí quân dụng nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[6] Đối với người thanh niên bán súng cho Q hiện không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vương Q phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vương Q 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15 tháng 6 năm 2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu 01 khẩu súng Rulo màu đen, trên thân súng có chữ XIAOYUELIANG và tiếp tục giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Long xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số 71B2-89935; 01 giấy đăng ký xe Trần Thị Kim N.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vương Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

- Trả lại cho anh Lê Minh N 01 xe mô tô hiệu Sirius và 01 biển số xe mô tô 71B4-51993.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Vương Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Anh án dân sự thì người được thi Anh án dân sự, người phải thi Anh án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi Anh án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án cấp trên xem xét phúc thẩm lại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;

Huỳnh Văn Vui

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Xa Riết

Nguyễn Trung Du

Huỳnh Văn Vui

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Vui

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Trung Hiếu;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Vui

